

**Thời Khóa Biểu Lớp**
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19**Mã lớp thời khóa biểu: 1869A1 (Số: 80); Ngành: Hóa học - Khoa: Khoa học Tự nhiên**

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 06/08/18

Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Thứ	Mã HP	Ký hiệu	NL	Tên Học phần	G.viên	Tên G.viên	Tiết Học	Phòng	Tuần Học	
1234567890123456789										
Thời Khóa Biểu Học Tập										
2	QP006	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	9	
2	QP008	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	0	
2	QP009	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	1	
2	QP006	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	9	
2	QP008	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	0	
2	QP009	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	1	
3	QP006	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	9	
3	QP008	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	0	
3	QP009	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	1	
3	QP006	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	9	
3	QP008	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	0	
3	QP009	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	1	
3	TN004	B01		Vi - Tích phân C	00006	Khánh	-----89----	203/KH	678	2345
4	QP006	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	9	
4	QP008	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	0	
4	QP009	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	1	
4	TN004	B01		Vi - Tích phân C	00006	Khánh	--345-----	113/B1	678	2345
4	QP006	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----678----	TTGDQP	9	
4	QP008	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----678----	TTGDQP	0	
4	QP009	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----678----	TTGDQP	1	
4	SHCVHT	B01		Cổ vấn học tập sinh hoạt lớp	01506	Nhật	-----9----	103/B1	6	4
5	TN101	B01		Hóa học đại cương 1	00018	Thái	123-----	110/B1	678	2345
5	QP008	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	0	
5	QP009	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	1	
5	QP007	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	9	
5	QP008	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	0	
5	QP009	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	1	
5	QP007	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	9	
6	TN004	B01		Vi - Tích phân C	00006	Khánh	12-----	208/KH	678	2345
6	QP008	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	0	
6	QP009	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	1	
6	QP007	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	9	
6	TN101	B01		Hóa học đại cương 1	00018	Thái	---45-----	114/B1	678	2345
6	QP008	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	0	
6	QP009	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	1	
6	QP007	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	9	
7	QP008	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	0	
7	QP009	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	1	
7	QP007	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			1234-----	TTGDQP	9	
7	QP008	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	0	
7	QP009	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	1	
7	QP007	B01		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			-----6789----	TTGDQP	9	